

Số: /BC-SKHCCN

Quảng Trị, ngày tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024

Thực hiện Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2024; Kế hoạch số 161/KH-TĐC ngày 12/01/2024 của Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về kiểm tra đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Kế hoạch số 241/KH-BCĐ ngày 18/12/2023 của Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh Quảng Trị về triển khai đợt cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 trên địa bàn toàn tỉnh. Kết quả kiểm tra từ ngày 08/01/2024 đến ngày 26/02/2024 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện:

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng Kế hoạch số 07/KH-SKHCCN ngày 08/01/2024 về việc kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; ban hành Quyết định số 06/QĐ -TĐC ngày 08/01/2024 về việc kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, thành lập Đoàn kiểm tra và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra hàng hóa trên địa bàn cả tỉnh.

II. Kết quả kiểm tra

Nhìn chung, hàng hóa phục vụ dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 tại các địa phương trong tỉnh phong phú, nhiều chủng loại, không có tình trạng thiếu hàng, hàng khan hiếm, gây bất ổn thị trường. Hàng hóa bán lẻ tại các hộ kinh doanh phần lớn được niêm yết giá và định lượng đầy đủ, tuy nhiên vẫn còn một số mặt hàng chưa có nhãn phụ, nhãn hàng hóa, định lượng và niêm yết giá theo quy định.

1. Về các loại hàng hóa được kiểm tra

Kiểm tra tại các cơ sở kinh doanh bán buôn, bán lẻ hàng hóa: Bánh, kẹo, mứt, đường, rượu, nước giải khát, thực phẩm, thiết bị điện, điện tử, xăng, nhiên liệu diesel; vàng trang sức mỹ nghệ, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG; hàng đóng gói sẵn và một số hàng hóa khác có nghi vấn vi phạm về đo lường, chất lượng.

2. Số cơ sở được kiểm tra và địa bàn kiểm tra

Từ ngày 08/01/2024 đến 26/02/2024, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, lưu thông: 13 cửa hàng kinh doanh xăng dầu; 21 doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ; 06 cửa hàng kinh doanh gas, 60 cơ sở kinh doanh bánh kẹo, mứt, hạt dưa, sữa, bia, rượu, nước giải khát tại 09 chợ trên địa bàn 9 huyện, thị xã, thành phố.

(Phụ lục kèm theo báo cáo)

3. Tình hình chất lượng, đo lường, nhãn hàng hóa qua kiểm tra.

3.1. Nhóm kinh doanh xăng dầu:

- Số cửa hàng bán lẻ xăng dầu được kiểm tra: 13 cửa hàng
- Tổng số mẫu được kiểm tra chất lượng (kiểm tra trị số octan) là: 19 mẫu
- Số cột đo xăng dầu được kiểm tra: 56 cột đo

3.1.1. Về đo lường:

- 13/13 cửa hàng sử dụng các cột đo xăng dầu còn thời hạn hiệu lực kiểm định, đạt tỷ lệ 100%.

- 13/13 cửa hàng đã trang bị bộ cốc ca đồng, bình đồng, đạt tỷ lệ 100%.

- 56 cột đo xăng dầu tại 13 cửa hàng bán lẻ xăng có sai số từ 0,1% đến 0,5%. Phù hợp quy định, đạt tỷ lệ 100%.

- 13/13 cửa hàng có sổ nhật ký theo dõi sai số phương tiện đo định kỳ theo quy định. Trong đó, 06/13 cửa hàng đã cập nhật đầy đủ sổ theo dõi ít nhất 01 lần/tháng, 07/13 cửa hàng cập nhật chưa đầy đủ việc theo dõi phương tiện đo theo quy định.

3.1.2. Về Tiêu chuẩn - Chất lượng:

- 13/13 cửa hàng ghi tiêu chuẩn công bố áp dụng trên cột đo xăng dầu phù hợp quy định, đạt tỷ lệ 100%;

- Đoàn đã tiến hành kiểm tra chỉ tiêu chất lượng trị số Octan của xăng bằng thiết bị Zeltex ZX101XL đối với 19 mẫu xăng tại 13 cửa hàng.

Kết quả:

+ 08 mẫu E5 RON 92-II có trị số Octan đạt giá trị trong khoảng từ 92,4 ÷ 94,3. Phù hợp theo QCVN 01:2015/BKHCN.

+ 11 mẫu xăng RON 95-III trị số Octan đạt giá trị trong khoảng từ 95,3 ÷ 97,8. Phù hợp theo QCVN 01: 2015/BKHCN.

Phần lớn các cửa hàng thực hiện đầy đủ các quy định về đo lường theo Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ KH&CN quy định về đo lường trong kinh doanh xăng dầu; thông tư 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Sửa đổi, bổ sung Khoản 7, Điều 6 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015. Tuy nhiên, một số cửa hàng đang trong

quá trình chuẩn bị lắp đặt hoặc chưa lắp đặt thiết bị cung cấp kết quả đo cho khách hàng khi có yêu cầu.

Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra phát hiện cửa hàng xăng dầu Hải Thiện, Thôn Thiện Đông, xã Hải Định, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị thay đổi loại nhiên liệu đối với cột đo xăng (cột đo xăng dầu kiểu điện tử PT-02, số 1867, có tem kiểm định số 22A-05599) từ loại xăng E5 RON92-II sang loại xăng RON95-III, nhưng chưa được kiểm định lại phương tiện đo trước khi sử dụng trong kinh doanh, buôn bán. Đoàn kiểm tra yêu cầu doanh nghiệp dừng việc sử dụng cột đo xăng số 1867 (tem kiểm định 22A-05599) để tiến hành kiểm định phương tiện đo sau khi thay đổi loại nhiên liệu sử dụng (từ loại xăng E5 RON92-II sang loại xăng RON95-III). Ngày 01/02/2024 cửa hàng đã kiểm định cột đo xăng dầu kiểu điện tử PT-02, số 1867 và đưa vào hoạt động kinh doanh trở lại.

3.2. Nhóm kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ:

- Số doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ được kiểm tra: 21 doanh nghiệp;
- Tổng số mẫu được kiểm tra về sai số khối lượng vàng: 42 mẫu.
- Tổng số sản phẩm vàng trang sức mỹ nghệ được kiểm tra về nhãn hàng hóa: 369 mẫu.
- Tổng số sản phẩm vàng trang sức mỹ nghệ được lấy mẫu kiểm tra về chất lượng: 25 mẫu.
- Số phương tiện đo được sử dụng trong kinh doanh vàng: 21 phương tiện đo.

3.2.1. Về đo lường:

- Kiểm tra khối lượng 42 mẫu vàng: Kết quả có 42/42 mẫu vàng có sai số về khối lượng vàng đúng quy định.
- 21/21 doanh nghiệp sử dụng cân trong kinh doanh vàng trang sức có giấy chứng nhận kiểm định còn thời hạn hiệu lực. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa tiến hành lập kế hoạch và cập nhật sổ nhật ký theo dõi kiểm tra định kỳ phương tiện đo ít nhất 01 lần/tháng theo quy định.

3.2.2. Về Tiêu chuẩn - Chất lượng và Nhãn hàng hóa:

- 21/21 doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ có hợp đồng mua bán, hàng hóa có nguồn gốc rõ ràng.
- 21/21 doanh nghiệp đã ban hành tiêu chuẩn cơ sở áp dụng đối với các sản phẩm vàng trang sức mỹ nghệ do đơn vị sản xuất, chế tác.
- 21/21 doanh nghiệp lưu đầy đủ các bản công bố tiêu chuẩn chất lượng của các đơn vị cung ứng.

- 25/25 mẫu thử nghiệm đạt yêu cầu về chất lượng.

3.3. Nhóm kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.

- Số doanh nghiệp kinh doanh khí hóa lỏng được kiểm tra: 06 doanh nghiệp;

- Tổng số mẫu được kiểm tra định lượng hàng đóng gói sẵn: 18 mẫu.
- Tổng số mẫu được kiểm tra về nhãn hàng hóa: 18 mẫu.
- Số phương tiện đo được sử dụng trong kinh doanh gas: 06 phương tiện đo.

3.3.1. Về đo lường:

- 18/18 mẫu đạt yêu cầu về kiểm tra định lượng đối với hàng đóng gói sẵn
- 06/06 cửa hàng có trang bị cân phù hợp trong kinh doanh, buôn bán khí đầu mỏ hóa lỏng.

- 06 cửa hàng chưa lưu giữ giấy chứng nhận kiểm định phương tiện đo theo quy định, chưa tiến hành lập kế hoạch và cập nhật sổ nhật ký theo dõi định kỳ phương tiện đo ít nhất 01 lần/tháng theo quy định. 04/06 phương tiện đo còn thời hạn kiểm định, 02/06 phương tiện đo hết hạn kiểm định

3.3.2. Về Tiêu chuẩn - Chất lượng và Nhãn hàng hóa:

- 06/06 doanh nghiệp có hợp đồng mua bán, hàng hóa có nguồn gốc rõ ràng.
- 18/18 mẫu được kiểm tra ghi nhãn phù hợp theo quy định và có gắn dấu CR trên các nhãn bình gas. Tuy nhiên, 06 cửa hàng chưa lưu các bản sao công bố hợp quy theo quy định.

3.4. Nhóm hàng đóng gói sẵn đối với các sản phẩm đường, mứt, bánh kẹo hạt dưa...

- Kiểm tra nhãn hàng hóa đối với hàng định lượng tại 60 cơ sở kinh doanh trên địa bàn 09 chợ tại 09 huyện, thị xã, thành phố với các loại hàng hóa bao gồm: bánh, kẹo, mứt, hạt dưa, sữa, bia, rượu, nước giải khát. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện một số mặt hàng ghi thông tin nhãn hàng hóa chưa đầy đủ, không đúng theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017. Cụ thể: Hạt dưa, bánh gấu, kẹo tai xoắn, kẹo cốm, hạt me: thông tin trên nhãn chưa đầy đủ, quy cách ghi nhãn chưa phù hợp (ký hiệu khối lượng tịnh, cách ghi đơn vị); đường, hạt hướng dương, ớt bột, gạo nếp: không có nhãn hàng hóa khi ra lẻ, hạn sử dụng, chưa niêm yết giá hoặc công bố khối lượng tịnh trên nhãn hàng hóa; một số loại bánh kẹo có nguồn gốc từ nước ngoài, như: Bánh Ellse, bánh M&D, bánh Hero boy, Fesshay Roll, Bánh Runny, bánh trứng không có nhãn phụ.

4. Về biện pháp xử lý.

Đoàn kiểm tra đã yêu cầu các hộ kinh doanh/doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng (TCĐLCL) và nhãn hàng hoá trong kinh doanh, buôn bán:

- Yêu cầu 07/13 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thực hiện nghiêm túc việc cập nhật sổ nhật ký theo dõi sai số phương tiện đo theo quy định.

- Yêu cầu các hộ kinh doanh hàng đóng gói sẵn phải kinh doanh các mặt hàng có đầy đủ nguồn gốc xuất xứ (có nhãn phụ đối với hàng có nguồn gốc từ nước ngoài). Các loại hàng hóa khi ra lẻ để bán phải có nhãn và trên nhãn ghi đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

III. Nhận xét, đánh giá chung

Qua kiểm tra nhận thấy phần lớn các cơ sở kinh doanh trên địa bàn đã nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về TCĐLCL và nhãn hàng hóa. Tuy nhiên, có một số cơ sở kinh doanh trong khâu đóng gói ra lẻ bao bì chưa có nhãn hàng hóa rõ ràng và thiếu thông tin về khối lượng của sản phẩm, một số sản phẩm hàng hóa nhập khẩu thiếu nhãn phụ. Một số doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh chưa thực hiện đầy đủ việc lưu hồ sơ, lập kế hoạch và cập nhật sổ nhật ký theo dõi kết quả kiểm tra định kỳ phương tiện đo theo quy định.

Đoàn kiểm tra đã kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn, các cơ sở kinh doanh thực hiện đúng các quy định của pháp luật về TCĐLCL và ghi nhãn hàng hóa; vận động các cơ sở kinh doanh, buôn bán hàng hóa có nguồn gốc rõ ràng; thực hiện lưu giữ hồ sơ, công bố các tiêu chuẩn, nhãn hàng hóa theo đúng quy định của pháp luật.

Thông qua công tác kiểm tra đã phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về TCĐLCL, đồng hành cùng các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong việc đấu tranh, ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong dịp Tết Giáp Thìn năm 2024.

Trên đây là báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ về kết quả kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Tổng cục TCĐLCL;
- BCĐ 389/ĐP (Sở Công Thương);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLTĐC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Thắng

STT	Tên cơ sở được kiểm tra và địa chỉ	Số mẫu hàng hóa được kiểm tra tại hiện trường	Số mẫu đạt về ghi nhãn	Số mẫu không đạt về ghi nhãn	Số mẫu có dấu CR	Số mẫu không có dấu CR	Số mẫu có bản sao CNHQ	Số mẫu mua để thử nghiệ m	Số mẫu đạt qua thử nghiệ m	Số mẫu không đạt qua thử nghiệ m	Có xử lý tạm dừng LT hay không	Số mẫu bị tạm dừng lưu thông	Ghi chú
12	DNTN vàng bạc đá quý Tân Thành Cam Lộ, Chợ Phiên, Cam Lộ	15	15	0									V
13	DNTN hiệu vàng Đức Linh, TT Cam Lộ	20	20	0									V
14	Cửa hàng xăng dầu Đức Phát, TT Cam Lộ	3	3	0				2	2	0			XD
15	Cửa hàng xăng dầu An Phú, Cam Lộ	2	2	0				1	1	0			XD
16	DNTN vàng bạc Kim Linh, TT Thương Mại Lao Bảo	22	22	0				3	3	0			V
17	DNTN vàng bạc Kim Phúc, TT Thương Mại Lao Bảo	18	18	0				3	3	0			V
18	DNTN vàng bạc Kim Duy, TT Thương Mại Lao Bảo	15	15	0				3	3	0			V
19	Cửa hàng xăng dầu Đức Nhân, TT Lao Bảo	3	3	0				2	2	0			XD
20	Hộ Kinh doanh Lê Minh Trí, Khe Sanh, Hướng Hóa	2	2	0	2	0	0						G
21	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Petec Lao Bảo, TT Lao Bảo	2	2	0				1	1	0			XD
22	HKD Trần Quốc Thắng, Đakrông	4	4	0	4	0	0						G
23	Cửa hàng xăng dầu Thiên An, Triệu thượng, Triệu Phong	3	3	0				2	2	0			XD
24	Cửa hàng xăng dầu Triệu Long, Triệu Phong	3	3	0				2	2	0			XD

STT	Tên cơ sở được kiểm tra và địa chỉ	Số mẫu hàng hóa được kiểm tra tại hiện trường	Số mẫu đạt về ghi nhãn	Số mẫu không đạt về ghi nhãn	Số mẫu có dấu CR	Số mẫu không có dấu CR	Số mẫu có bản sao CNHQ	Số mẫu mua để thử nghiệ m	Số mẫu đạt qua thử nghiệ m	Số mẫu không đạt qua thử nghiệ m	Có xử lý tạm dừng LT hay không	Số mẫu bị tạm dừng lưu thông	Ghi chú
25	Petrolimex-Cửa hàng 44, Triệu Tài, Triệu Phong	3	3	0				2	2	0			XD
26	DNTN hiệu vàng Bảo Tín Nguyên Phương, Chợ Diên Sanh, Hải Lăng	15	15	0				2	2	0			V
27	DNTN hiệu vàng Phú Minh Chợ Diên Sanh, Hải Lăng	15	15	0									V
28	DNTN Hải Thiện, Hải Định, Hải Lăng	2	2	0				1	1	0			XD
29	Cửa hàng xăng dầu Đoàn Luyến, Tp. Đông Hà	2	2	0				1	1	0			XD
30	DNTN vàng bạc Kim Phú Quảng Trị, Tp. Đông Hà	20	20	0				2	2	0			V
31	DNTN hiệu vàng Phước Thiện III, Tp. Đông Hà	22	22	0				2	2	0			V
32	DNTN vàng bạc đá quý Kim Lợi, Tp. Đông Hà	20	20	0				2	2	0			V
33	DNTN hiệu vàng Đức Dũng Đông Hà, Tp. Đông Hà	20	20	0				2	2	0			V
34	Công ty cổ phần Gas Đại Sự, Tp. Đông Hà	2	2	0	2	0	0						G
35	CHXD Sepon - CN Cty CP Tổng Cty TM QTrị - XNK Sepon, Tp. Đông Hà	2	2	0				1	1	0			XD
36	DNTN vàng bạc đá quý Phú Thịnh Nguyên, Tx. Quảng Trị	15	15	0				2	2	0			V
37	DNTN vàng bạc đá quý Bảo Thanh, Tx. Quảng Trị	17	17	0				2	2	0			V

STT	Tên cơ sở được kiểm tra và địa chỉ	Số mẫu hàng hóa được kiểm tra tại hiện trường	Số mẫu đạt về ghi nhãn	Số mẫu không đạt về ghi nhãn	Số mẫu có dấu CR	Số mẫu không có dấu CR	Số mẫu có bản sao CNHQ	Số mẫu mua để thử nghiệ m	Số mẫu đạt qua thử nghiệm	Số mẫu không đạt qua thử nghiệm	Có xử lý tạm dừng LT hay không	Số mẫu bị tạm dừng lưu thông	Ghi chú
38	DNTN hiệu vàng Kim Oanh, Tx. Quảng Trị	15	15	0				2	2	0			V
39	Công ty TNHH MTV Hải Nguyên 45, Tx. Quảng Trị	3	3	0				2	2	0			XD
40	DNTN Dũng Phát Quảng Trị, Tx. Quảng Trị	4	4	0	4	0	0						G
Tổng cộng		420	420	0	18	0	0	45	45	0	0	0	